

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 37/2021/QĐ-UBND

*Thái Nguyên, ngày 19 tháng 8 năm 2021*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định thi đua, khen thưởng trong hoạt động khoa học và công nghệ ban hành kèm theo Quyết định số 08/2016/QĐ-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định thi đua, khen thưởng trong hoạt động khoa học và công nghệ ban hành kèm theo Quyết định số 08/2016/QĐ-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2 như sau:

“1. Đối tượng thi đua

Quy định này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh tham gia quản lý, tư vấn, tài trợ, hỗ trợ, thực hiện các hoạt động khoa học và công nghệ của tỉnh Thái Nguyên; tham gia chủ trì, thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ được đầu tư ngân sách một phần hay toàn bộ từ kinh phí nhà nước đã được Hội đồng tư vấn đánh giá nghiệm thu cấp tỉnh nghiệm thu.”

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 8 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 8:

“b) Thực hiện tốt các cơ chế, chính sách pháp luật về quản lý khoa học và công nghệ của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên, trong đó có việc quản lý, triển khai tốt các nhiệm vụ khoa học và công nghệ do đơn vị chủ trì như các đề tài, dự án khoa học và công nghệ cấp tỉnh, các nhiệm vụ khoa học và công nghệ khác. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ này phải được nghiệm thu đạt loại Xuất sắc;”

b) Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1 Điều 8:

“d) Tổ chức nghiên cứu khoa học, nghiên cứu phát triển công nghệ có kết quả nổi bật hoặc ứng dụng khoa học và công nghệ, tổ chức các hoạt động thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ đem lại hiệu quả kinh tế cao góp phần tích cực phục vụ sản xuất, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội;”

c) Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 Điều 8:

“Cá nhân trực tiếp chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ mà kết quả khi nghiệm thu được Hội đồng tư vấn đánh giá nghiệm thu cấp tỉnh đánh giá xếp loại Xuất sắc và được cấp có thẩm quyền quyết định ghi nhận kết quả; Hoàn thành nhiệm vụ khoa học và công nghệ đúng thời gian đã được ký kết trong hợp đồng; Hoàn tất thủ tục thanh quyết toán, thanh lý hợp đồng đối với cơ quan chủ quản nhiệm vụ khoa học và công nghệ;”

d) Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2 Điều 8:

“c) Cá nhân có nhiều đóng góp nổi bật với vai trò là tư vấn, phản biện trong hoạt động khoa học và công nghệ, những ý kiến tư vấn, phản biện đó thực sự có giá trị, đã giúp cơ quan quản lý khoa học và công nghệ đưa ra các quyết định

hoặc có những đóng góp nổi bật cho các hoạt động thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ đem lại hiệu quả thiết thực;”

3. Bổ sung khoản 3 Điều 9 như sau:

“3. Hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi về Sở Khoa học và Công nghệ trước ngày 20 tháng 12 hằng năm”.

**Điều 2.** Bãi bỏ Điều 3, Điều 10 của Quy định thi đua, khen thưởng trong hoạt động khoa học và công nghệ ban hành kèm theo Quyết định số 08/2016/QĐ-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2021.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trịnh Việt Hùng**